

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-PT  
Ngày 25 tháng 03 năm 2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Anh**.

*Các Thẩm phán:*

- Ông **Trần Anh Khoa**;

- Ông **Lâm Vương Mỹ Linh**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trịnh Thị Biên** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:**  
Ông **Nguyễn Văn Nhơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/TLPT-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo Nguyễn Quốc H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Quốc H**; sinh năm 1986, tại VN - Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn CM, xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph (chết) và bà Trần Thị G, sinh năm 1940; có vợ là Trần Thị L (đã ly hôn) và có 02 (hai) con, con lớn sinh năm 2005 và con nhỏ sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh còn xét xử bị cáo Nguyễn T mức án 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không kháng cáo và cũng không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 21/6/2020, Nguyễn Thị C điều khiển xe mô tô loại Sirius, biển số 78G1-043.09 chở rau từ xã HTĐ, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên vào

chợ Đại Lãnh thuộc xã ĐL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa để bán. Khi đến nơi, Cúc gửi xe mô tô tại sân nhà người quen là Lưu Thị TL thuộc thôn Tây Bắc 1 xã ĐL, huyện VN rồi mang rau đến chợ bán mà không rút chìa khóa nguồn cất giữ.

Đến khoảng 7 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn T một mình đi bộ ngang qua nhà chị L thì nhìn thấy cửa cổng mở, trong sân có xe mô tô 78G1 - 043.09 và nhiều xe mô tô khác mà không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. T lén lút đột nhập vào trộm cắp xe mô tô 78G1-043.09 rồi điều khiển đến nhà Nguyễn Quốc H ở thôn CM, xã VT, huyện VN để nhờ H tìm nơi tiêu thụ. Khi đến nơi, T không gặp được H nên điều khiển xe đến nhà Nguyễn Quốc K (anh ruột H) gần đó và mượn điện thoại của K để liên lạc với Hòa và nói *“Em mới đưa được chiếc xe máy ở ĐL, biển số 78, anh có quen bán giùm em chiếc xe”*, H hiểu là T vừa trộm cắp xe mô tô và nhờ bán dùm nên H nói với T là đang trên đường từ thị xã NH về và bảo T đợi. Sau đó, Nguyễn T mượn cờ lơ của Nguyễn Quốc K tháo biển số 78G1-043.09, bỏ biển số này cùng cờ lơ tại góc sân hướng Tây - Nam nhà của K rồi điều khiển xe 78G1-043.09 đi dạo lòng vòng để chờ Hòa về.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn T điều khiển xe mô tô 78G1-043.09 đến nhà Nguyễn Quốc H. Khi gặp H, T nói cho H biết xe mô tô này là do T vừa trộm cắp được ở ĐL, biển số đã được tháo ra vứt bỏ và nhờ H bán dùm xe với giá 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng), nếu bán cao hơn thì H được hưởng phần chênh lệch. Sau khi xem xe mô tô 78G1-043.09 thì H nhớ lại trước đây có anh Phan Đình Kh trú ở: thôn TPT, xã VP, huyện VN cần mua xe mô tô để sử dụng cho công việc nên H gọi điện thoại và nói với Kh là có người em muốn bán xe mô tô loại Sirius với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Kh đồng ý mua và bảo H mang xe mô tô vào để Kh kiểm tra xe và nói do đang bận công việc nên khi mang xe vào cứ để cạnh đồng bê tông trước nhà Kh. Lúc này, T bảo H đưa trước cho T 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để mua ma túy sử dụng. Sau khi nhận tiền từ H thì T đón xe vào thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa để mua ma túy sử dụng hết và để lại xe mô tô 78G1-043.09 tại nhà của H.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, T quay lại nhà của H thì H bảo T điều khiển xe mô tô 78G1-043.09 đi đến đường 2/9 thuộc xã VP, khi gặp đồng trụ bê tông trên đường thì cứ để xe mô tô gần đó, sẽ có người tiếp nhận. Sau khi mang xe mô tô 78G1-043.09 đến đường 2/9 thuộc xã VP để tại vị trí H dặn thì T đi bộ về lại nhà. Khi làm xong việc, Phan Đình Kh đi bộ ra trước nhà thì thấy xe mô tô loại Sirius, không có biển số nên điện thoại cho H để hỏi vì sao xe không có biển số, có giấy tờ không và bán với giá bao nhiêu. H trả lời là bán với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và nói là bán dùm cho người em, cứ yên tâm không sao. Khi Kh đang lưỡng lự nên mua xe hay không thì gặp anh Nguyễn Văn H1 ở thôn NM, xã VT, huyện VN đi ngang qua nên Kh gọi H1 lại và giới thiệu bán xe mô tô này với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), Do Kh nói xe của người quen nhờ bán dùm, tí nữa chủ xe sẽ mang biển số đến, cứ mua đi Kh đảm bảo nên H1 đồng ý mua. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Kh gọi H đến và giao 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm ngàn đồng), số tiền còn lại Kh giữ và tiêu xài hết. Sau đó hành vi phạm tội của T, H bị phát hiện, xe mô tô 78G1-043.09 được thu giữ.

Tại bản án Kết luận định giá tài sản số 74/2020/KH-TTHS ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện VN kết luận xe mô tô 78G1-043.09 hiệu Sirius, màu đen bạc có giá trị là 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HSST ngày 29/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Nguyễn Quốc H.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H **06 (sáu) tháng tù** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo Nguyễn T (tên gọi khác: TR) 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 07 tháng 1 năm 2021, bị cáo Nguyễn Quốc H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H, sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù đối với bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo.

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Nguyễn Quốc H kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, nên kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Quốc H khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn T, bị hại, những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 6 năm 2020, không hứa hẹn trước, biết rõ xe mô tô biển số 78G1-043.09 là tài sản do Nguyễn T trộm cắp mà có, nhưng Nguyễn Quốc H vẫn đồng ý tìm nơi tiêu thụ và H đã bán xe cho Phan Đình Kh, Phan Đình Kh đã bán cho anh Nguyễn Văn H1 với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng). Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xét xử bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều

323 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng, gây khó khăn cho việc điều tra, xử lý tội phạm mà còn làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an địa phương. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; có nhân thân tốt nên Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù theo tội danh và điều khoản trên là phù hợp.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cũng xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và buộc bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 343; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc H, sửa bản án sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc H;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 06 (sáu) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 25 tháng 3 năm 2021);

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã VT, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có tình vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Quốc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Bị cáo Nguyễn Quốc H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 03 năm 2021).

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện Vạn Ninh;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Anh**

**CÁC THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

